

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1608 /KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM



Mã số mẫu: 01608.26	Trang: 1/2
---------------------	------------

Tên khách hàng : CÔNG TY TNHH MTV NƯỚC BIWASE BÌNH PHƯỚC
Địa chỉ : Tổ 1, khu phố Mỹ Hưng, phường Chơn Thành, thành phố Đồng Nai
Tên mẫu : Nước sinh hoạt
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 09/06/2026
Ngày trả kết quả : 19/06/2026
Địa điểm lấy mẫu : Bể chứa nước sạch tại nhà máy
Người lấy mẫu : Khoa SKMT-YTTH - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín và bảo quản lạnh.

KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Thị Long

Đồng Nai, ngày 17 tháng 06 năm 2026



Nguyễn Xuân Quang



KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 0160826	Trang: 2/2
--------------------	------------

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Escherichia coli*	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	09/06/2026
2	Coliform tổng số*	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	09/06/2026
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,75 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	09/06/2026
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,47 NTU	≤ 2 NTU	09/06/2026
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	12/06/2026
6	Mùi	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	09/06/2026
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,68	6,0 - 8,5	09/06/2026
8	Arsenic (As)	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	12/06/2026
9	Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	0,32 mg/l	≤ 2mg/l	10/06/2026
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ Tính theo N)	TCVN 6179:1996	0,02 mg/l	≤ 1 mg/l	12/06/2026

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.
- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

